# BÁO CÁO
# TÌM KIẾM VÀ ĐÁNH GIÁ THÔNG TIN HỌC THUẬT
## CHỦ ĐỀ : SỬ DỤNG AI CÓ TRÁCH NGHIỆM TRONG HỌC TẬP VÀ NGHIÊN CỨU

**1. Mở đầu (Giới thiệu mục tiêu và phạm vi)**

Trí tuệ nhân tạo (AI), đặc biệt là các công cụ tạo sinh (Generative AI) như ChatGPT, đang trở thành "bộ trợ lý học tập" phổ biến: gợi ý dàn ý, giải thích khái niệm, hỗ trợ tìm tài liệu và cải thiện cách diễn đạt. Tuy nhiên, trong môi trường học thuật, việc dùng AI đặt ra nhiều câu hỏi đạo đức: ranh giới giữa hỗ trợ hợp lý và gian lận; trách nhiệm về độ chính xác; quyền sở hữu trí tuệ; và nguy cơ phụ thuộc làm suy giảm kỹ năng tự học.

Báo cáo này nhằm: (i) phân tích một chính sách/quy định học thuật của một trường đại học lớn tại Việt Nam liên quan đến liêm chính học thuật và liên hệ với việc sử dụng AI; (ii) thực hiện một nhiệm vụ học tập có dùng AI kèm nhật ký minh bạch; (iii) phân tích các vấn đề đạo đức chính; (iv) xây dựng bộ nguyên tắc cá nhân; và (v) tạo infographic minh hoạ thực hành dùng AI có trách nhiệm.

**2. Nghiên cứu chính sách của trường và liên hệ với việc sử dụng AI**

2.1. Văn bản được nghiên cứu

Đối với sinh viên Trường Đại học Ngoại ngữ – ĐHQGHN (ULIS), việc sử dụng AI trong học tập cần tuân thủ các nguyên tắc về liêm chính học thuật của nhà trường và của Đại học Quốc gia Hà Nội. Mặc dù hiện nay chưa có một văn bản riêng quy định chi tiết cho từng công cụ AI tạo sinh như ChatGPT hay Gemini, các quy định về chống đạo văn, trung thực học thuật và trách nhiệm của người học vẫn được áp dụng đối với mọi sản phẩm học tập.

Bên cạnh đó, ULIS cũng khuyến khích sinh viên ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ học tập, nghiên cứu ngoại ngữ và phát triển năng lực tự học trong môi trường số.

2.2. Những nội dung chính liên quan đến AI

*Thứ nhất, sinh viên phải chịu trách nhiệm đối với sản phẩm học tập của mình*

Mọi bài tập, bài thuyết trình, tiểu luận hoặc báo cáo được nộp đều phải phản ánh năng lực thực tế của người học. AI có thể hỗ trợ tìm ý tưởng, sửa lỗi ngôn ngữ hoặc đề xuất cấu trúc, nhưng sinh viên vẫn phải là người đánh giá, lựa chọn và chịu trách nhiệm cuối cùng đối với nội dung.

**Liên hệ với AI:** Nếu sinh viên sao chép toàn bộ nội dung do ChatGPT tạo ra và nộp như sản phẩm của bản thân thì có thể bị xem là vi phạm nguyên tắc trung thực học thuật.

*Thứ hai, mọi nguồn thông tin sử dụng trong học tập cần được trích dẫn phù hợp*

Các ý tưởng, số liệu hoặc nội dung lấy từ nguồn khác đều cần được ghi nhận rõ ràng. Điều này áp dụng cả khi sinh viên sử dụng AI để tóm tắt hoặc diễn đạt lại tài liệu.

**Liên hệ với AI:** Việc sử dụng AI để viết lại nội dung không làm mất đi nghĩa vụ trích dẫn nguồn gốc ban đầu của thông tin.

*Thứ ba, cần kiểm chứng thông tin do AI cung cấp*

AI có thể tạo ra thông tin không chính xác hoặc dẫn nguồn không tồn tại. Vì vậy, sinh viên cần đối chiếu với giáo trình, bài báo khoa học hoặc các nguồn học thuật đáng tin cậy trước khi sử dụng.

**Liên hệ với AI:** Trong quá trình học ngoại ngữ, AI có thể đưa ra giải thích ngữ pháp hoặc thông tin văn hóa chưa hoàn toàn chính xác, nên việc kiểm chứng là cần thiết.

### 2.3. Nhận định cá nhân

Theo tôi, AI là công cụ hỗ trợ học tập hiệu quả đối với sinh viên ULIS, đặc biệt trong các hoạt động luyện viết, chuẩn bị thuyết trình và tìm kiếm ý tưởng nghiên cứu. Tuy nhiên, AI chỉ nên đóng vai trò là "trợ lý học tập" thay vì "người làm thay".

Để bảo đảm liêm chính học thuật, sinh viên cần:

- Minh bạch khi sử dụng AI.
- Kiểm chứng mọi thông tin quan trọng.
- Không sử dụng AI để thay thế hoàn toàn quá trình tư duy.
- Tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ và quy định trích dẫn.

Việc sử dụng AI theo hướng này không chỉ giúp nâng cao hiệu quả học tập mà còn góp phần phát triển năng lực tự học và tư duy phản biện – những năng lực cốt lõi của sinh viên ULIS trong thời đại số.

## 3. Thực hiện một nhiệm vụ học tập với sự hỗ trợ của AI (kèm nhật ký minh bạch)

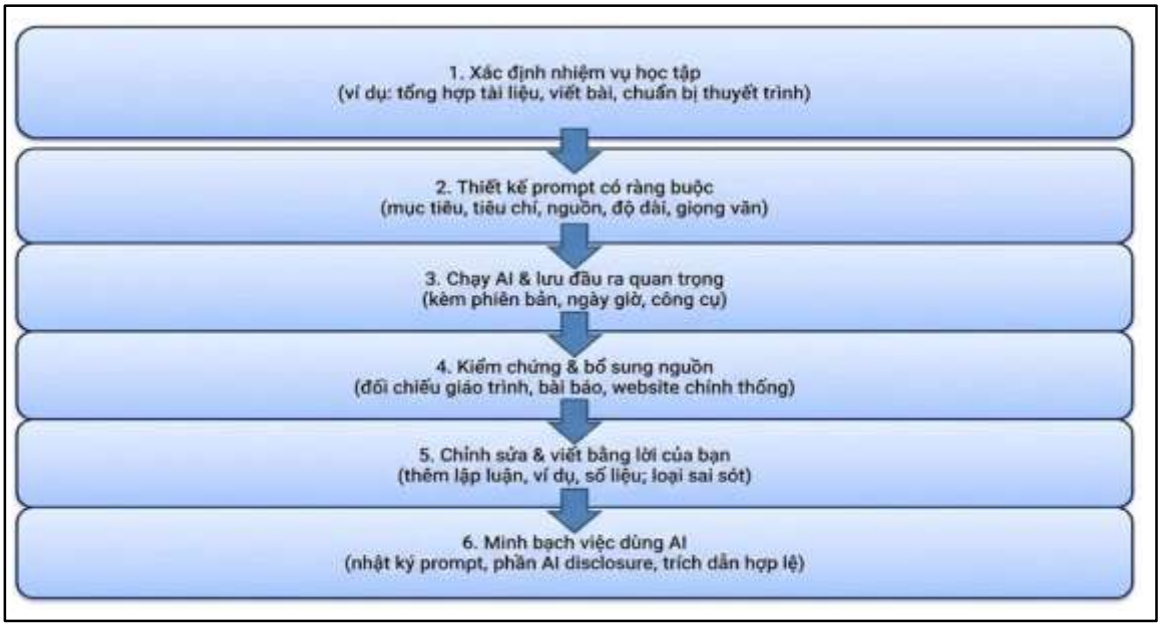
### 3.1. Nhiệm vụ được chọn

Nhiệm vụ: Viết phần “Phân tích đạo đức (3 vấn đề)” và “Bộ nguyên tắc cá nhân 7 nguyên tắc” cho báo cáo này.

Mục tiêu: Viết rõ ràng, có ví dụ minh hoạ, liên hệ quy định đạo văn/liêm chính, và trình bày theo cấu trúc học thuật (có đề mục, luận điểm, kết nối).

### 3.2. Quy trình làm bài có trách nhiệm

Tôi thực hiện theo quy trình: xác định nhiệm vụ → thiết kế prompt có ràng buộc → chạy AI → kiểm chứng và bổ sung nguồn → viết lại bằng lời của mình → công khai mức độ dùng AI.




*Hình : Quy trình làm bài với AI có trách nhiệm (minh hoạ). (Nguồn: Tác giả tự thiết kế.)*

### 3.3. Nhật ký prompt và đầu ra AI (minh bạch)

*Bảng 1. Nhật ký sử dụng AI (prompt – đầu ra – chỉnh sửa – tích hợp)*

| Lần | Mục tiêu | Prompt đã dùng (tóm tắt) | Đầu ra AI (tóm tắt) | Tôi đánh giá & chỉnh sửa | Phần dùng trong bài |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Lập khung 3 vấn đề đạo đức | "Gợi ý 3 vấn đề đạo đức khi SV dùng GenAI, mỗi vấn đề có ví dụ và biện pháp." | Nêu: gian lận, đạo văn, phụ thuộc; gợi ý kiểm chứng | Tôi thêm liên hệ quy định đạo văn; bổ sung "rò rỉ dữ liệu" vào ma trận rủi ro | Mục 4 + Hình 2 |
| 2 | Viết nháp đoạn "ranh giới hỗ trợ vs gian lận" | "Viết 180–220 từ, có ví dụ lớp học." | Đưa ví dụ chung chung | Tôi thay bằng tình huống cụ thể: AI gợi ý dàn ý vs AI viết trọn bài; thêm tiêu chí "tự làm bản nháp trước" | Mục 4.1 |
| 3 | Soạn 7 nguyên tắc cá nhân | "Đề xuất 7 nguyên tắc dùng AI có trách nhiệm cho SV năm nhất." | 7 nguyên tắc | Tôi chuẩn hoá thành câu "tôi…"; liên kết từng nguyên tắc với rủi ro tương ứng | Mục 5 |
| 4 | Rà soát giọng văn & logic | "Chỉ ra chỗ nào khẳng định quá | Đề xuất sửa một số câu | Tôi chỉ nhận phần gợi ý diễn đạt; giữ luận điểm do tôi quyết định | Toàn bài |

| Lần | Mục tiêu | Prompt đã dùng (tóm tắt) | Đầu ra AI (tóm tắt) | Tôi đánh giá & chỉnh sửa | Phần dùng trong bài |
|---|---|---|---|---|---|
| | | mức, gợi ý viết lại trung tính.” | | | |

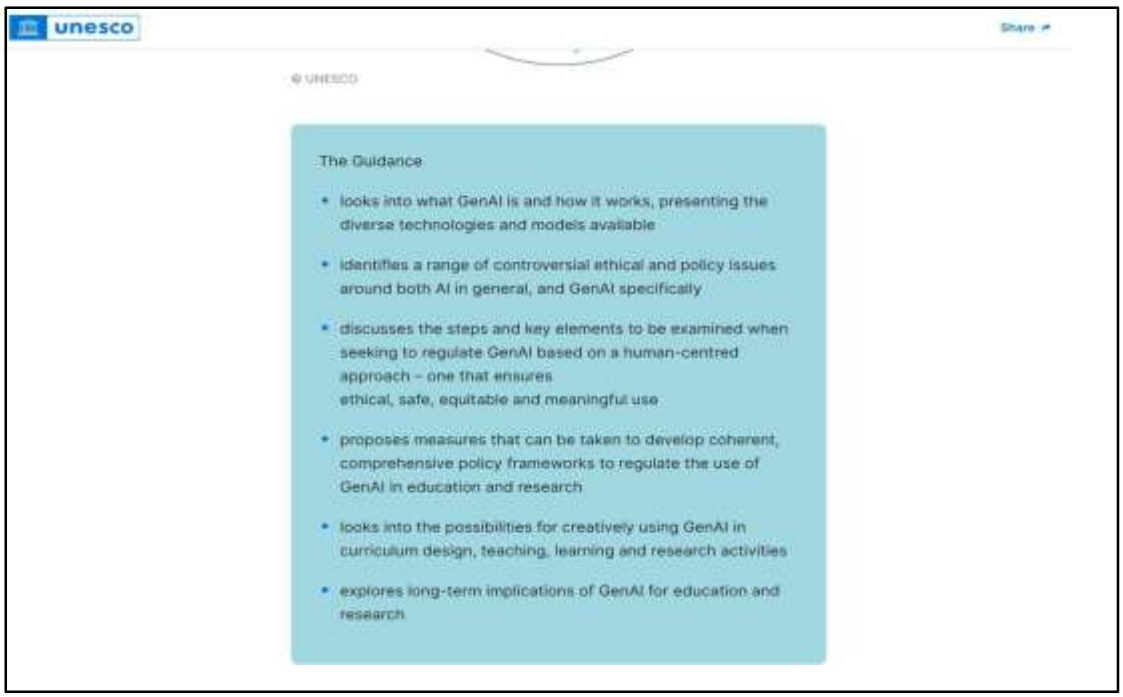
## 4. Phân tích các vấn đề đạo đức khi dùng AI trong học thuật

### 4.1. Ranh giới giữa hỗ trợ hợp lý và gian lận học thuật

- Vấn đề: AI có thể hỗ trợ học (giải thích, gợi ý), nhưng cũng có thể bị dùng để “làm thay” sản phẩm nộp.

- Vì sao xảy ra: GenAI tạo văn bản mạch lạc rất nhanh, khiến người học dễ vượt qua “điểm gãy” đạo đức: từ tham khảo sang sao chép nguyên mẫu hoặc nộp bài không phản ánh năng lực thật.
- Hậu quả: (i) đánh giá sai năng lực; (ii) mất công bằng với người tự làm; (iii) người học yếu dần kỹ năng lập luận và viết học thuật.
- Ví dụ: Nếu đề yêu cầu “phân tích chính sách trường”, nhưng sinh viên để AI viết toàn bộ và không đọc văn bản gốc, bài có thể trông “đúng cấu trúc” nhưng thiếu bằng chứng và sai chi tiết, dẫn đến vi phạm liêm chính học thuật.

✓ Giảm rủi ro: Tôi đặt nguyên tắc “AI chỉ hỗ trợ sau khi tôi đã có bản nháp/luận điểm”, và mọi kết luận đều phải dựa trên nguồn kiểm chứng (văn bản chính thống, bài báo khoa học). Cách tiếp cận này phù hợp với định hướng “AI hỗ trợ nhưng không thay thế tư duy phản biện” trong các khuyến nghị về dùng GenAI có trách nhiệm.




*Hình : Các nguyên tắc sử dụng AI trong UNESCO*

### 4.2. Quyền sở hữu trí tuệ, trích dẫn và nguy cơ "đạo văn kiểu mới"

- Vấn đề: GenAI có thể "viết lại" (paraphrase) khiến người học tưởng là "không đạo văn", nhưng ý tưởng/dữ liệu vẫn thuộc về nguồn gốc ban đầu và cần trích dẫn.
- Vì sao xảy ra: Người học thường chỉ quan tâm "văn có trùng không" thay vì "ý có thuộc về ai". Hơn nữa, AI đôi khi tạo trích dẫn sai hoặc bịa nguồn, khiến người học vô tình vi phạm.
- Hậu quả: Sai chuẩn học thuật, mất uy tín học thuật, thậm chí vi phạm quy định đạo văn (ví dụ: dẫn nguồn sai, không dẫn nguồn khi thay đổi từ).

✓ Giảm rủi ro: Tôi áp dụng 3 bước: (1) chỉ trích dẫn những gì tôi đọc được từ nguồn gốc; (2) không trích "ChatGPT" như một nguồn học thuật cho ғaкт/luận điểm, mà dùng AI như công cụ soạn thảo; (3) rà soát lại mọi trích dẫn để tránh "cung cấp không chính xác về tác giả/nguồn".

4. Xử lý lỗi đạo văn đối với các bài kiểm tra, bài tập, tiểu luận và các bài khác thuộc điểm học phần:

a) Phát hiện lần thứ nhất, khi nộp bài, báo cáo, trình bày: người học phải viết lại, chỉnh sửa lại bài;

b) Phát hiện lần thứ hai: sau khi đã kiểm tra và chỉnh sửa lần thứ nhất người học nộp lại bài nhưng vẫn còn có mức độ giống trên 20% và ít nhất đoạn văn từ 100 trở lên, giảng viên phụ trách học phần lập biên bản chuyển về khoa/phòng/ban/viện quản lý để trừ 30% điểm học phần. Tỷ lệ trừ điểm có thể do giảng viên/khoa/bộ môn thông báo cho người học ngay từ đầu.

5. Đối với sản phẩm học thuật của giảng viên, công chức, viên chức của UEH: khi nộp sản phẩm phải bảo đảm không vi phạm quy định tại Điều 2. Đơn vị trực tiếp quản lý sản phẩm học thuật chỉ kiểm tra một lần. Nếu còn phát hiện vi phạm lần thứ hai thì lập biên bản kết thúc, không công nhận các sản phẩm học thuật, không được bảo vệ, không được báo cáo, không đăng bài, chấm dứt hợp đồng, và các thủ tục khác liên quan.

*Hình : Ảnh chụp màn hình Mục 4 Điều 4 – Xử lý lỗi đạo văn trong văn bản "Quy định về kiểm soát và xử lý đạo văn các sản phẩm học thuật" của Trường Đại học Kinh tế TP.HCM (UEH).*

### 4.3. Tác động đến quá trình học tập và phát triển kỹ năng (phụ thuộc, thiên lệch, dữ liệu)

- Vấn đề: Dùng AI liên tục có thể tạo phụ thuộc, giảm khả năng tự viết và tự phản biện; ngoài ra còn có rủi ro thiên lệch trong nội dung và rò rỉ dữ liệu cá nhân nếu nhập thông tin nhạy cảm. UNESCO nhấn mạnh bảo vệ dữ liệu, minh bạch và bảo đảm "human agency" khi dùng GenAI trong giáo dục.
- Ví dụ: Sinh viên nhập đề bài có thông tin cá nhân/đề thi nội bộ lên công cụ AI; hoặc tin hoàn toàn vào gợi ý của AI mà không tự kiểm chứng dẫn đến sai kiến thức.

✓ Giảm rủi ro: Tôi giới hạn AI ở vai trò "gia sư": hỏi cách lập dàn ý, yêu cầu phản biện lập luận của tôi, gợi ý câu hỏi mở; tuyệt đối không đưa dữ liệu cá nhân, và luôn đối chiếu nguồn trước khi đưa vào bài.

## 5. Bộ nguyên tắc cá nhân (7 nguyên tắc) về sử dụng AI có trách nhiệm trong học tập

1. Tôi chịu trách nhiệm cuối cùng cho mọi nội dung nộp, kể cả khi AI gợi ý.
2. Minh bạch việc dùng AI: ghi công cụ, mục đích, và phần nào có dùng AI (kèm nhật ký prompt).
3. Không dùng AI để gian lận: không nhờ AI viết trọn bài nộp/giải bài kiểm tra trái quy định học phần.

4. Kiểm chứng trước khi tin: mọi ϕακτ/khẳng định quan trọng phải có nguồn đáng tin; không dùng "trích dẫn do AI bịa".
5. Tôn trọng bản quyền & trích dẫn đúng: trích dẫn nguồn gốc ý tưởng/dữ liệu; tránh các dạng đạo văn (kể cả "đổi từ giữ ý").
6. Bảo mật dữ liệu: không nhập thông tin cá nhân, dữ liệu nội bộ, đề thi, tài khoản… vào AI; ưu tiên dữ liệu đã công khai.
7. Dùng AI để học sâu, không để làm thay: luôn tự viết nháp trước; dùng AI để phản biện, gợi ý cải thiện, và luyện kỹ năng.

**6. Infographic minh hoạ "Sử dụng AI có trách nhiệm trong học thuật"**




*Hình : Infographic 7 nguyên tắc sử dụng AI có trách nhiệm trong học thuật.( Nguồn : Tác giả thiết kế )*

**7. Minh bạch sử dụng AI (AI disclosure)**

Tôi sử dụng AI để: (i) gợi ý khung phân tích 3 vấn đề đạo đức, (ii) gợi ý danh sách nguyên tắc cá nhân, và (iii) rà soát diễn đạt để tránh khẳng định quá mức. Tôi không dùng AI để bịa nguồn hoặc thay thế việc đọc văn bản chính sách. Mọi nội dung đưa vào bài đều được tôi kiểm chứng bằng nguồn chính thống và viết lại bằng lời của mình; nhật ký sử dụng AI được trình bày tại Bảng 1.

8. Kết luận

AI có thể nâng hiệu suất học tập nhưng cũng làm tăng rủi ro gian lận và suy giảm kỹ năng nếu bị lạm dụng. Khi nhiều trường chưa có chính sách AI thật chi tiết, khung liêm chính học thuật và chống đạo văn vẫn là nền tảng để đánh giá đúng–sai. Vì vậy, cách tiếp cận phù hợp nhất với sinh viên năm nhất là: minh bạch – kiểm chứng – tự chịu trách nhiệm – bảo vệ dữ liệu – dùng AI như công cụ học sâu chứ không phải "người làm hộ".

**Tài liệu tham khảo**


- UNESCO. (2023). Guidance for generative AI in education and research.
- European Commission (DG Research & Innovation). (2024). Guidelines on the responsible use of generative AI in research.
- Turnitin. (2023). Understanding false positives within our AI writing detection capabilities.
- Tuổi Trẻ Cuối Tuần. (2024). Đại học khuyến khích sử dụng AI, chưa quy định rõ ràng.
- Học viện Cảnh sát nhân dân. (2025). Hướng dẫn sử dụng AI trong giáo dục đại học: Kinh nghiệm từ ĐH Mỹ và gợi ý cho Việt Nam.